TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 15 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70A/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị Tuyết P, sinh năm 1985; địa chỉ: Xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam.

- **Bị đơn**: Ông Lê Thanh L, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 1, thôn S, xã H, huyện V, Tp Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Tuyết P và ông Lê Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân**: Bà Nguyễn Thị Tuyết P và ông Lê Thanh L thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Bà Nguyễn Thị Tuyết P sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là Lê Nguyễn Phương T, sinh ngày 17/02/2015 và Lê Bảo N, sinh ngày 23/8/2017. Ông Lê Thanh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi

tháng 1.500.000 đồng/02 con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2020, cấp dưỡng vào ngày 25 hàng tháng.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

* **Về tài sản chung và nợ chung**: Bà Nguyễn Thị Tuyết P và ông Lê Thanh L xác định không có.

3. Án phí HNGĐ-ST: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị Tuyết P tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* bà Nguyễn Thị Tuyết P đã nộp theo biên lai thu số 225 ngày 28/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Tuyết P đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND xã H(Giấy chứng nhận kết hôn số 45/2014 quyển 01/2013 ngày 22/9/2014);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp